

Anne Frank

Một Lịch sử dành cho Hôm nay

“Viết nhật ký là một trải nghiệm thật sự lạ lẫm đối với một người như mình. Không chỉ vì trước đây mình chưa bao giờ viết nhật ký, mà còn vì đối với mình dường như sau này cả mình lẫn bất cứ ai khác sẽ không quan tâm đến những nghĩ ngợi của một cô bé học trò mười ba tuổi.”

[Anne Frank]

Vào ngày sinh nhật thứ 13 của mình, Anne Frank được tặng một cuốn sổ ghi nhật ký. Mặc hẳn sau cuộc đời cô bị đảo lộn. Cô phải sống trốn tránh. Trong suốt hơn hai năm sau đó cô sẽ dùng cuốn sổ này để ghi chép những điều cô nghĩ, cô cảm thấy và trải qua. Cô không thể biết trước được rằng nhiều năm sau đó, hàng triệu người trên thế giới sẽ đọc cuốn nhật ký của cô.

Mục đích của Nhà Anne Frank là gìn giữ để những kỷ ức về Anne Frank còn sống động, và để đảm bảo rằng thời kỳ Nazi và Holocaust (thời thảm sát người Do Thái) sẽ không bị quên lãng. Việc tưởng nhớ Anne Frank luôn là điều rất đặc biệt đối với Nhà Anne Frank, bởi những kỷ ức về cô liên quan trực tiếp đến mong muốn bảo vệ hòa bình, duy trì quyền con người và tôn trọng một xã hội dân chủ và đa nguyên. Thông qua các hoạt động của mình, Nhà Anne Frank cố gắng thúc đẩy nhân dân trên toàn thế giới tham gia tích cực vào nỗ lực này.

Lời cuối sách

Biên tập Menno Metselaar, Ruud van de Rol (Nhà Anne Frank) | Thiết kế và thực hiện Joost Luk, Gouda, Josephine de Man (Nhà Anne Frank, Amsterdam) | Thiết kế đồ họa Joost Luk, Gouda | Biên dịch Karin de Wit (Đại học Utrecht) | Hiệu đính Ian Garratt | Dịch vụ in ấn triển lãm Amsterdam, Apeldoorn.

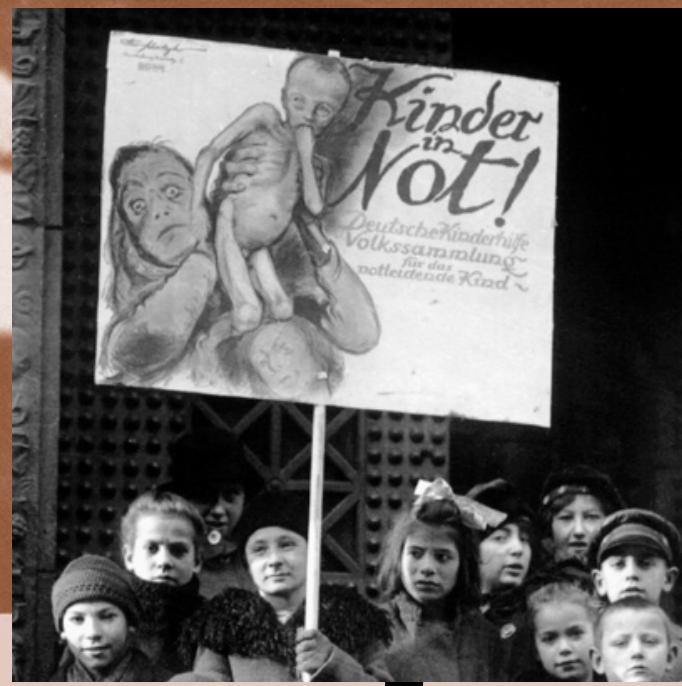
Bản quyền © Anne Frank Stichting, Amsterdam, 2007 | © Anne Frank Fonds, Basel đối với mọi bản Anne Frank/ mọi quyền tác giả. Mọi thứ trong triển lãm này không được phép sử dụng lại, tồn trữ trong một tệp dữ liệu máy tính, hoặc xuất bản dưới bất cứ hình thức nào trong bất cứ vấn đề nào như bản sao chép, ghi âm lại hoặc bất cứ cách nào khác mà không được Nhà Anne Frank cho phép trước bằng văn bản. Để sử dụng một hoặc nhiều phần trong ấn phẩm này trong các tuyển tập, độc giả hoặc các công trình sưu tập khác xin liên hệ với Nhà Anne Frank.

Bộ sưu tập ảnh của Anne Frank Stichting (Amsterdam). Việc in lại các bức ảnh chỉ được thực hiện với sự cho phép trước của chủ sở hữu.

Nguồn ảnh

Ariodrome Luchtfotografie, Lelystad / Fotocollectie Anne Frank Stichting, Amsterdam / Archiv für Kunst und Geschichte Berlin / Bildarchiv Abraham Pisarek, Berlin / Bildarchiv Preußischer Kulturbesitz, Berlin / Allard Bovenberg, Amsterdam / Bundesarchiv, Koblenz / Gon Buurman, Amsterdam / Deutsches Historisches Museum, Berlin (Foto: Gerhard Gronefeld) / Galerie Bilderwelt, Reinhard Schultz, Berlin / Gemeente Archief, Rotterdam / Imperial War Museum, London / Informaticentrum Nederlands Rode Kruis, collectie Oorlogsmuseum, Den Haag / Landesarchiv, Berlin / Maria Austria Instituut, Amsterdam / Nederlands Instituut voor Oorlogsdocumentatie, Amsterdam / Arnold Newman, New York / Eric van Rootselaar, Retranchement / Sammelbilderalbum „Deutschland erwacht“, Zigareten-Bilderdienst Hamburg-Bahrenfeld / Sammelbilderband „Das Neue Reich“, Greiling Zigaretenfabrik, Dresden / Sammelbilderalbum „Adolf Hitler – Bilder aus dem Leben des Führers“, Zigareten-Bilderdienst Hamburg-Bahrenfeld / United States Holocaust Memorial Museum, Washington DC / USHMM, Washington DC, Penny Boyer / Yad Vashem, Jerusalem

Trong triển lãm có một số bức ảnh chưa tìm được nguồn gốc. Nếu gặp một bức ảnh nào thuộc về một cá nhân nào đó, xin liên hệ với Anne Frank Stichting

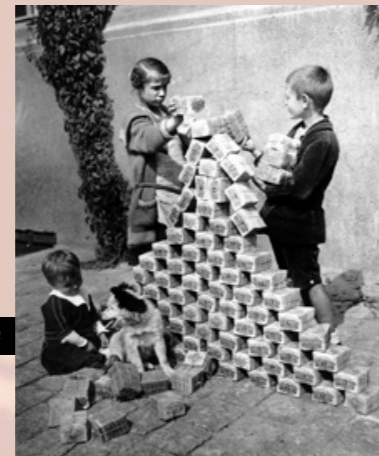


1

Chiến tranh Thế giới lần thứ Nhất (1914-1918) kết thúc với sự thua trận của Đức. Theo các điều khoản của Hiệp ước Versailles, mức bồi thường chiến tranh rất nặng nề được áp đặt đối với Đức. Hàng triệu người thất nghiệp và sống trong nghèo đói thảm khốc. Lạm phát rất mạnh và trong năm 1923, tiền bạc trở thành gần như vô giá trị. Nhiều người Đức trở nên cay độc và áp ú cảm giác muốn trả thù.

Quyển góp tiền cho trẻ em cần được giúp đỡ ở Berlin, Tháng 11.1920.

2



Sau cuộc đời tiền năm 1923, tiền trở nên vô giá trị. Những đứa trẻ này đang chơi với một tập tiền.



Năm 1924, sau một vụ đảo chính thất bại, Adolf Hitler bị bắt giam. Trong thời gian ở tù, hắn bắt đầu ghi lại những ý nghĩ và tư tưởng của mình. Kết quả, cuốn sách "Mein Kampf" (Cuộc đấu tranh của tôi) hoàn thành. Cuốn sách được xuất bản và lan truyền rộng rãi.



3

Đảng Công nhân Đức Quốc gia Xã hội Chủ nghĩa Đức (NSDAP), một đảng ly khai do Adolf Hitler đứng đầu, lên án người Do thái do những vấn đề thời đó. Sau này Đảng này được biết đến với cái tên "Nazi".

Adolf Hitler tại đại hội thường niên của đảng ở Nuremberg, 1927.



10



4

Cuộc mít tinh Nuremberg năm 1929.

Năm 1929, một cuộc khủng hoảng kinh tế toàn thế giới xảy ra. Nước Đức bị ảnh hưởng vô cùng trầm trọng. Adolf Hitler tuyên bố sẽ có giải pháp để khắc phục các vấn đề thất nghiệp và đói nghèo. Kết quả là sự ủng hộ cho ông ta tăng cao. Vào ngày bỏ phiếu bầu cử 14 tháng 9 năm 1930, 18,3% người Đức bỏ phiếu cho đảng NSDAP.

Adolf Hitler với những người ủng hộ tại Munich, khoảng 1930.



11

Hàng chữ trên hàng rào viết "bầu cho Hitler."

2

1914-1918 1920 1923 1924 1925 12 tháng Năm 1927 1929 12 tháng Sáu 1930 14 tháng Chín 1931

Alice Frank-Stern, bà (bà nội) của Anne, y tá trong một bệnh viện quân sự trong Đại chiến Thế giới lần thứ 1.



Otto Frank (trái), cha của Anne và chú của cô là Robert - sĩ quan Đức trong Chiến tranh Thế giới lần thứ 1 (1914-1918)



"Ba mình, người cha đáng ngưỡng mộ nhất mà mình từng biết, mãi đến tận năm ông ba mươi sáu và mẹ hai mươi lăm tuổi mới cưới mẹ mình."
[Anne Frank]

Đám cưới của Otto Frank và Edith Hollander, 12 tháng 5 năm 1925.

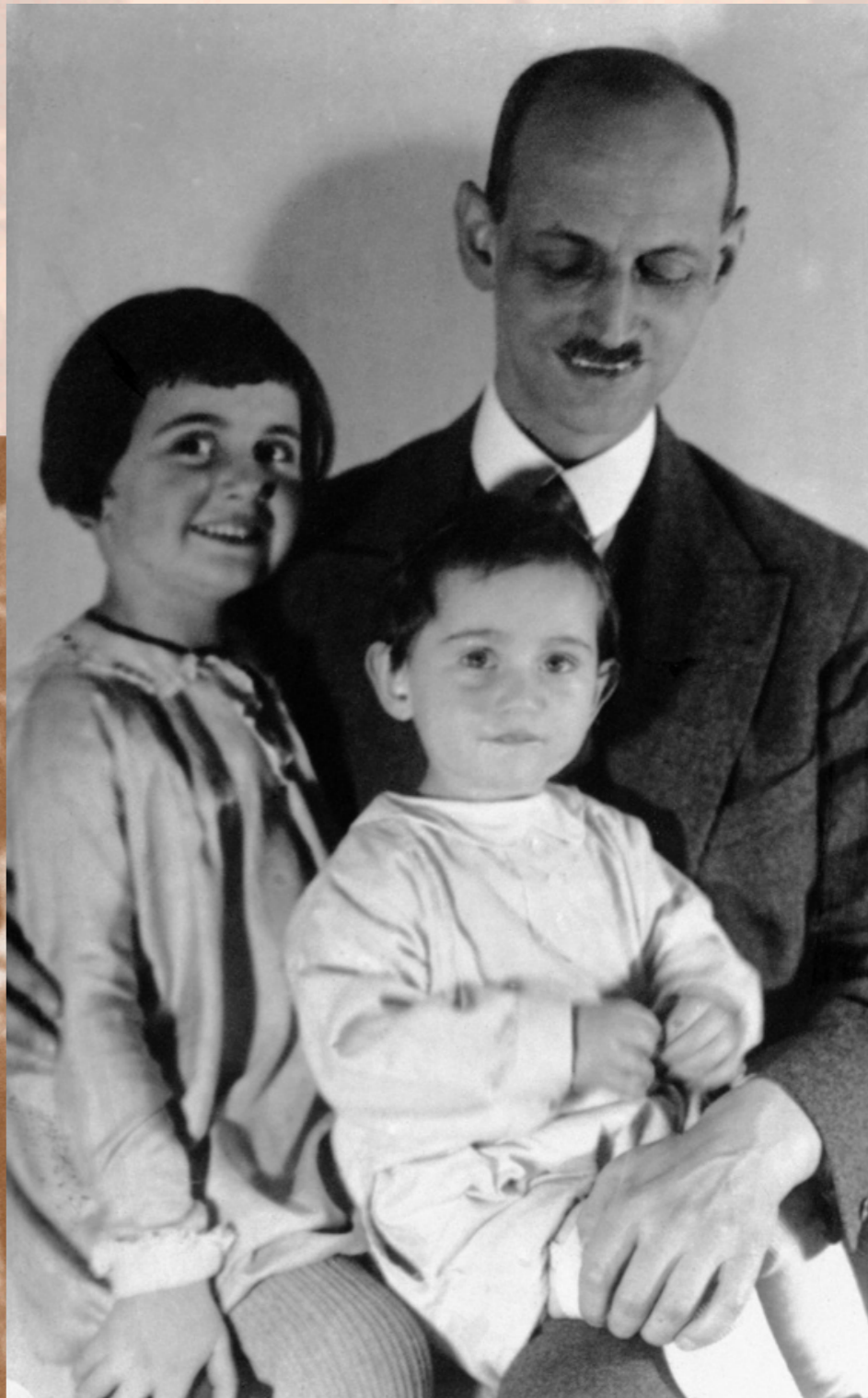
Đồng họ Frank và Hollander đã sống ở Đức nhiều đời. Gia đình Frank là những người Do thái tự do. Họ cảm thấy có liên hệ với đức tin Do Thái, nhưng không phải là những người quá sùng đạo. Vào những năm 1930, có khoảng 1% dân số Đức là người Do thái - khoảng 500.000 người.

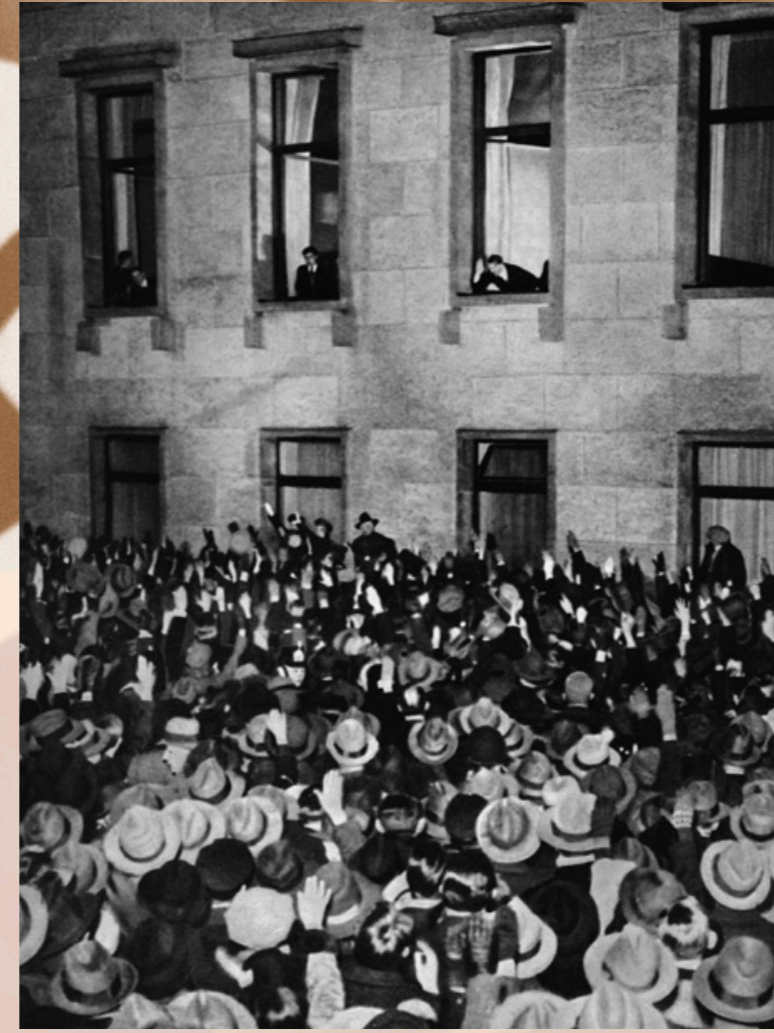


Ngôi nhà nơi Anne Frank được sinh ra - Marbachweg 307 tại Frankfurtam Main (Đức).

"Chị Margot sinh năm 1926 ở Frankfurtam Mai, Đức. Minh sinh ngày 12 tháng 6 năm 1929".
[Anne Frank]

Margot, Anne và cha, tháng 8 năm 1931.





3

Một vùng nghèo nàn ở Berlin, 1932. Trên đường phố có cả Cộng sản và Đảng Quốc Xã. Dòng chữ trên tường viết: "Con cái chúng ta đang phi hoại ở nơi đây."
Năm 1932, gần 6 triệu người Đức thất nghiệp. Ngày càng nhiều người Đức bị cuốn theo những đảng phái cực đoan, chống dân chủ. Cả Cộng sản và Quốc xã đều tuyên bố có giải pháp đối với mọi vấn đề. Những người bất đồng chính kiến thường xuyên ẩu đả trên đường phố.

"Tôi nhớ ngay từ năm 1932, các toán SA thường hành quân ngang qua, hô hối 12 ngạo nghệ không hề giấu diếm "Khi màu đen Do thái biến tõe lên trên lưỡi đao", ngay lập tức tôi đã nói với vợ về chuyện đó: "Làm thế nào để có thể thoát khỏi nơi này?" Nhưng cuối cùng câu hỏi lại là: nếu chúng tôi rời bỏ nước Đức và vứt bỏ mọi thứ, thì làm sao có thể sống sót được?"
[Otto Frank]
Các thành viên SA hành quân qua Berlin, năm 1932. SA (Sư đoàn Bảo tấp) là một hình thức của quân đội NSDAP.



Năm 1932 đảng Nazis vẫn có nhiều đối thủ. Đây là một cuộc biểu tình chống lại NSDAP ở Berlin.

Bầu cử tổng thống, tháng Ba năm 1932. Những người dân Berlin đang đọc tờ áp phích, trên đó viết: "Hitler, hy vọng cuối cùng của chúng ta." Sự ủng hộ cho đảng này đang tăng lên.

Tháng Ba 30 tháng Giêng

30 tháng Giêng

Ngày 30 tháng 1 năm 1933 Adolf Hitler trở thành người lãnh đạo chính phủ Đức. Những luật lệ mới nhanh chóng phớt lờ những ý đồ thực sự của bọn họ. Những đạo luật bãi Do thái đầu tiên được thông qua và một chiến dịch săn đuổi được phát động để chống lại những người Do thái ở Đức.

Các thành viên lực lượng SA hành quân qua Berlin, ngày 3 tháng 3 năm 1933.

3 tháng Ba

Bọn Nazis không chỉ hành động chống lại người Do thái mà còn chống lại các đối thủ chính trị khác. Cụ thể là những người Cộng sản và Dân chủ bị ngược đãi và tống vào các trại tập trung.
Những người Cộng sản và Dân chủ Xã hội bị bắt, tại một doanh trại ở Berlin, tháng Ba năm 1933.



Ngày 23 tháng Ba năm 1933, Thượng viện bỏ phiếu cho phép Hitler có thể điều hành chính phủ mà không cần sự cho phép của họ. Các đảng viên Dân chủ Xã hội - những người duy nhất bỏ phiếu chống. Đảng Cộng sản đã bị loại ra ngoài vòng pháp luật.
Một lính SA và một lính SS đứng trước một cửa hiệu quần áo ở Berlin, ngày 1 tháng Tư năm 1933.

23 tháng Ba 1 tháng Tư

3

Otto, Edith và Margot trong một chuyến picnic, 1932. Chưa biết tên của các cô gái ở hàng trước.



Anne, Edith và Margot Frank, ngày 10 tháng Ba năm 1933. Cửa hàng Tietz ở Frankfurt (Đức) có một quầy cân và chụp ảnh, ở đó bạn có thể kiểm tra cân nặng của mình và chụp ảnh hộ chiếu. Cả ba người góp lại chỉ nặng chưa đầy 110 kilos.

10 tháng Ba

"Trong khi nhiều đồng hương của tôi biến thành những lũ người dân tộc chủ nghĩa, tàn ác, những tên tội phạm chống dân Xemic, tôi buộc phải đối mặt với hậu quả của nó, và mặc dù bị tổn thương sâu sắc nhưng tôi nhận ra rằng nước Đức không phải là cả thế giới và tôi đã rời bỏ đất nước mình mãi mãi."
[Otto Frank]

Trong khi Otto Frank khởi sự kinh doanh ở Amsterdam thì Anne, Margot và mẹ tôi sống với bà ngoại Hollander ở Aachen. Edith Frank thường xuyên đi tới Amsterdam để tìm một ngôi nhà.



12





Bọn Nazis cấm ngặt một số loại hình nghệ thuật, văn học và âm nhạc. Vào năm 1933, sách vở bị đốt công khai. Các tác giả, trong số đó rất nhiều người là người Do thái, bị gọi là "khống phái người Đức". Nhiều nhà văn chạy trốn ra nước ngoài.

Đốt sách, Opemplatz, 10 tháng Năm năm 1933.

Berlin, 28 tháng Sáu năm 1933. Một cuộc diễu binh lớn của đảng NSDAP phân đối Hiệp ước Versailles.

Luật và sự quy củ cuối cùng củng cố trở lại với nước Đức. Kinh tế phần thịnh một cách ngạc nhiên. Một trong những ưu tiên hàng đầu của Nazis là một nền giáo dục hoàn hảo cho lớp trẻ để chúng có thể trở thành những thành viên thích hợp và tốt của Nazis. Truyền thông (radio, báo chí...) chỉ phát ra các ý tưởng của Hitler. Những cuộc mít ting rầm rộ đến nỗi bị chận nên một áp lực khổng lồ cho mọi người.

Adolf Hitler đang phát biểu trước các thành viên SA ở Dortmund (Đức), ngày 9 tháng Bảy năm 1933.

Khách bộ hành ở Berlin đang nhìn tấm áp phích, tháng Tám năm 1934. Trên áp phích viết: "Quốc trưởng, chúng tôi đi theo người! Tất cả đều đồng thanh Có."

Ở Đức, dân chủ đã bị thủ tiêu. Vào giữa năm 1933, mọi đảng phái chính trị khác đều đã bị cấm. Đảng duy nhất được phép tồn tại là NSDAP.

Adolf Hitler mở một xa lộ giữa Frankfurt và Darmstadt, ngày 19 tháng Năm năm 1935.

Những người thất nghiệp được đưa tới để xây dựng xa lộ, những tòa nhà của chính phủ và các công trình công cộng khác. Hitler cũng bắt đầu xây dựng một quân đội rất lớn và một nền công nghiệp quân sự. Số người thất nghiệp giảm rất nhanh.

Các nữ cố đồng viên đón chào Adolf Hitler và đảng của ông ta.

Có một số đối thủ, nhưng hầu hết đều im lặng. Họ sợ bạo lực và sợ bị bỏ tù. Các biện pháp bài Do thái dễ dàng được kéo dài, rất ít người chống lại điều đó.



Đảng Nazis muốn hoàn toàn kiểm soát việc nuôi dạy thanh niên Đức. Các hoạt động của con trai mỗi lúc một đậm màu sắc hơn. Bọn con gái được dạy dỗ để chuẩn bị làm mẹ và làm nội trợ.

Một áp phích của Đoàn Thanh niên Hitler viết: "Thanh niên phục vụ lãnh tụ." và "Mọi thiếu niên mười tuổi đều ở trong hàng ngũ Thanh niên Hitler."

Một nhóm các em gái người Đức ở Heldenbergen tự hào lấy dáng vẻ hình chữ thập ngược - năm 1935. Lilli Eckstein cũng có mặt trong tấm hình. Tuy nhiên, sáu tháng sau em bị đuổi khỏi trường bởi em là người Do thái.

4

tháng Năm
1933

28 tháng Sáu

1934

tháng Tám

tháng Năm
1935

mùa hè

Anne tại trường Montessori, 1935.

Anne, 1935.

"Bởi vì bọn mình là người Do thái nên năm 1933 ba mình đã di cư sang Hà lan, ba trở thành Giám đốc Điều hành của Công ty Opekta Hà lan, công ty sản xuất các sản phẩm sử dụng trong việc làm mứt."
[Anne Frank]

Otto Frank, Miep Gies - thư ký của ông, cùng nhân viên Henk van Beusekom (bên phải) ở văn phòng, 1934. Công ty của ông bán Opekta, một phụ gia làm đông để sản xuất mứt quả tại gia.

Margot và Anne cùng các bạn của họ: Ellen Wenberger (thứ hai từ bên trái) và Gabrielle Kahn (bên phải). Bức ảnh được chụp tại nhà Kahn ở Amsterdam, 1934.

Cuối năm 1933, gia đình Frank chuyển đến Merwedepole, một khu nhà mới được xây dựng ở phía nam Amsterdam. Rất nhiều người di tản khỏi nước Đức Quốc xã cũng đầu lú vùng này. Vào năm 1933, tất cả họ hàng thân thiết phía bên nội của Anne đều đã rời khỏi Đức.

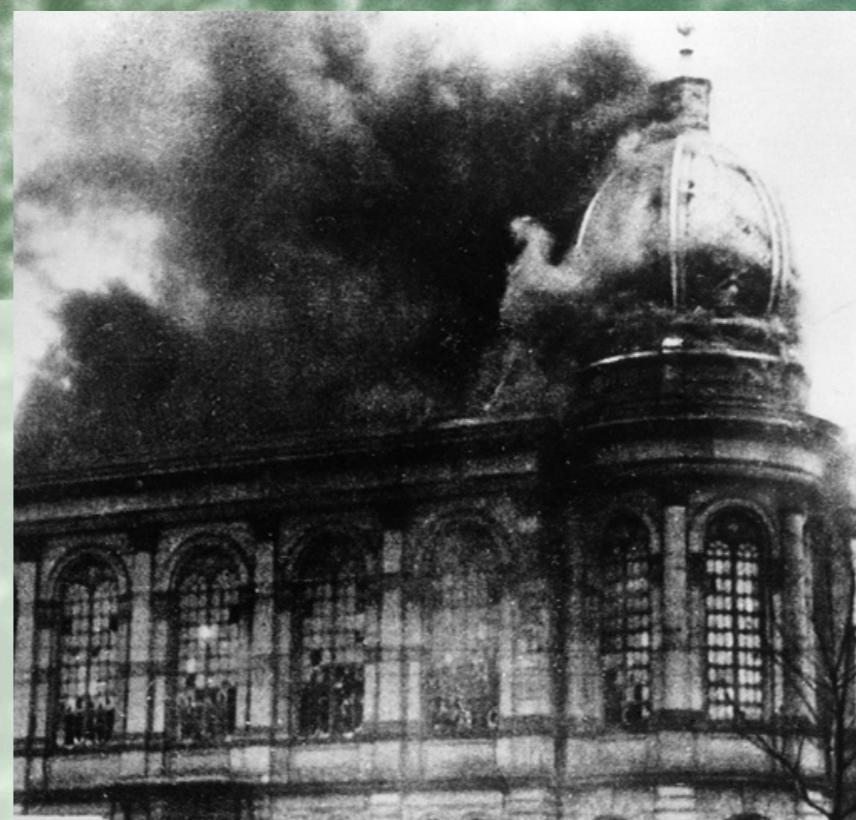




"Ở đây không hoan nghênh người Do thái" - dòng chữ được viết trên một bảng rôn ở Rosenheim (Đức), năm 1935.



Bọn Nazis không chỉ coi người Do thái là một dân tộc hạ đẳng, mà còn là một dân tộc nguy hiểm. Chúng huyền hoặc rằng "bọn Do thái" đang lấn áp toàn thế giới và có ý đồ tiêu diệt cái gọi là chủng tộc Aryan. Danh sách những cấm đoán áp đặt lên người Do thái mỗi lúc một dài ra, với mục đích duy nhất là cô lập họ khỏi số dân "không phải Do thái".



Người da đen cũng bị bọn Nazis coi là dân hạ đẳng. Vào năm 1930 có khoảng 20.000 người da đen sống ở Đức. Trong năm 1935, có 385 trẻ em da đen bị bắt triệt sản.
Con gái của một phụ nữ Đức với một người lính Pháp gốc Phi đồn trú ở Rheinland.



Trong đêm 9 rạng sáng ngày 10 tháng Mười một năm 1938, bọn Nazis mở một cuộc tàn sát người Do thái. 177 giáo đường Do thái bị phá hủy, 7.500 cửa hàng bị phá phách và hơn một trăm người Do thái bị giết hại. Đêm này sau đó được gọi là "Reichskristallnacht" (Đêm của kính vỡ).
Một giáo đường Do thái ở Frankfurt bị cháy trong đêm "Reichskristallnacht".



Hơn 30.000 người Do thái bị bắt và đưa đến các trại tập trung. Mỗi hiểm họa đã trở nên quá rõ ràng, và nhiều người Do thái quyết định trốn chạy khỏi Đức.



Ruth Ehrmann, một giáo viên ở trường Kalkischul ở Berlin, đang từ biệt một học sinh sắp cùng gia đình rời khỏi Đức.

Thêm nhiều nước đóng cửa biên giới đối với dân tị nạn. Đôi khi trẻ em được phép nhập cảnh nhưng cha mẹ chúng thì không.
Những người tị nạn Do thái trẻ tuổi tới Anh.

1935

1936

1937

tháng Bảy

1938

9 tháng Mười một

10 tháng Mười một

1939

tháng Ba

Anne, tháng Mười hai năm 1935.



Otto và Edith Frank trở nên thân quen với những người tị nạn khỏi Đức khác. Trong số đó có Hermann và Auguste van Pels và con trai họ, Peter, sau này bọn họ cùng đến sống ẩn náu với gia đình Frank. Gia đình van Pels chạy trốn khỏi Osnabruck năm 1937. Hermann van Pels trở thành bạn hàng của Otto Frank.

Peter van Pels (giữa) với các bạn Do thái trong nhóm scout ở Osnabruck (Đức), năm 1936.



Anne và các bạn chơi trong hồ cá, tháng Bảy năm 1937. Từ trái sang phải: Hannah Goslar, Anne Frank, Dolly Citroen, Hannah Toby, Barbara và Sanne Ledermann.

Anne tại một trại hè cho thiếu nhi trong thành phố ở Laren, gần Amsterdam, năm 1937.

"Cuộc sống của bọn mình không phải là không lo lắng gì, bởi vì họ hàng của bọn mình ở bên Đức đang khốn khổ dưới những đạo luật bài Do thái của Hitler. Sau cuộc tàn sát năm 1938 hai người cậu của mình (em của mẹ) đã rời khỏi Đức và tìm được nơi nương thân ở Bắc Mỹ. Bà ngoại mình đến sống với nhà mình. Lúc đó bà bảy mươi ba tuổi."
[Anne Frank]

Giống như chú của Anne, Fritz Pfeffer - người sau này gia nhập cuộc sống ẩn náu với gia đình Frank - chạy trốn khỏi Đức sau đêm "Reichskristallnacht". Ông nhanh chóng trở thành thân quen với gia đình Frank ở Amsterdam.

Fritz Pfeffer cùng người vợ chưa cưới "phi Do thái" của mình, Charlotte Kaletta, năm 1939.

Bà ngoại Hollander rời khỏi Đức vào tháng Ba năm 1939 và đến Amsterdam để sống với gia đình Frank. Bà chết ngày 29 tháng Giêng năm 1942.





2

Ngày 1 tháng 9 năm 1939, quân đội Đức chiếm Balan. Nhiều người Balan nổi tiếng bị giết hại. Ở Tây Âu, rất ít người biết đến những tội ác đang diễn ra ở Balan.



3



Vasarvar, 14 tháng Chín năm 1939. Trẻ em Balan lo lắng nhìn những chiếc máy bay Đức đang tấn công thành phố.

Phía sau mặt trận tiền tiêu Balan, việc khủng bố người Do thái bắt đầu ngay tức khắc. Người Do thái bị đánh đập là làm nhục công khai. Lực lượng chiếm đóng tổ chức các cuộc tàn sát, hàng ngàn người Do thái bị giết hại.

Một người dân ông Do thái đang bị các thành viên của Sicherheitsdienst (SD) làm nhục ở Warsaw (Balan), tháng 10 năm 1939.



4

Một áp phích tuyên truyền của NSDAP năm 1938. Trên đó nêu lên việc chăm sóc cho những người tàn tật là rất đắt đỏ.

Năm 1939, để kim hãm sự "yếu đi của chủng tộc", Hitler đã ra lệnh giết chết những người tàn tật. Hơn 100.000 người tàn tật - đàn ông, đàn bà, trẻ con - đã bị giết hại.



5

Ở Đức và ở hầu hết các lãnh thổ bị chiếm đóng, người Do thái phải mang một Ngôi sao David. Thông qua việc đăng ký tên tuổi và địa chỉ của người Do thái, họ trở nên bị cô lập. Với một mức độ tăng nhanh, bọn Nazis áp dụng ngày càng nhiều những biện pháp chống lại người Do thái. Chiến lược đó rất hiệu quả khiến nhiều người "không phải Do thái" còn còn dăm gần cận với người Do thái, và ngược lại.



6

Quân đội Đức tiến vào Amsterdam, gần công ty của Otto Frank, ngày 16 tháng Năm năm 1940.

Otto và Edith hy vọng Hà lan sẽ không tham chiến. Tuy nhiên, ngày 10 tháng Năm năm 1940 quân đội Đức xâm lược Hà lan. Bỉ và Pháp cũng bị chiếm đóng. Ngược lại với người dân Balan, quân Nazi coi dân phi Do thái ở các nước Tây Âu như "những người cùng tổ tiên", vì thế chúng không đối xử họ tàn bạo như đối với người Balan.

10 tháng Năm



16

Trong năm đầu bị chiếm đóng, việc đăng ký người Do thái bắt đầu. Sau một năm, lực lượng chiếm đóng đã nắm được tên tuổi và địa chỉ của hầu hết mọi người Do thái ở Hà lan.

Quân Nazis Hà lan hành quân qua khu vực người Do thái ở Amsterdam, mùa thu năm 1940. Chúng thường gây hấn với người Do thái.



17

Một cuộc đối đầu giữa lực lượng chiếm đóng và người dân Hà lan xảy ra lần đầu tiên vào tháng Hai năm 1941. Trong một cuộc rượt đuổi ở Amsterdam, 427 người Do thái đã bị tống giam và chuyển đến trại tập trung Mauthausen. Người dân Amsterdam và các vùng lân cận đình công để phản đối, nhưng chỉ sau hai ngày cuộc đình công đã bị nghiền nát.



18

Một bể bơi năm 1941. Tắm biển ghi: "Người Do thái không được phép".

tháng Hai

1941

tháng Năm

6

1 tháng Chín

Tháng Mười

1940

10 tháng Năm

Mùa đông

1941

tháng Năm

Anne năm 1939.



1

Một bức ảnh chụp Anne vào năm 1940, cô giáo của cô và hai bạn cùng lớp. Từ trái sang phải: Martha van den Berg, cô giáo Margaretha Godron, Anne và Reia Salomon.



7

"Sau tháng Năm năm 1940, những thời gian tốt đẹp rất ít ỏi và thưa thớt. Trước hết là chiến tranh, sau đó là việc bị chiếm đóng, và rồi quân Đức đến, đó là lúc bắt đầu những sự không hay cho người Do thái."
[Anne Frank]



8



11

Margot (hàng sau bên trái) với các thành viên khác của Maccabi Hatzair, một phong trào của thanh niên Phục quốc Do thái, tại một cuộc dã ngoại khoảng năm 1941. Cô trở thành thành viên của tổ chức này vào năm 1940.

Anne (thứ hai bên trái) trong công viên Vondelpark ở Amsterdam, mùa đông năm 1940/1941. Trượt băng nghệ thuật là niềm đam mê lớn của cô. Đây là bức ảnh Anne trượt băng nghệ thuật duy nhất còn giữ được.

Gia đình Frank ở Merwedeplein, tháng Năm năm 1941.



12



Tòa nhà văn phòng của công ty của Otto Frank ở phố Prinsengracht, với căn nhà bí mật ở phía sau.

Ngày 13 tháng Sáu năm 1942, gia đình van Pels chuyển đến và tháng Mười một năm 1942, những người ẩn náu trong nhà và những người giúp đỡ họ quyết định rằng có đủ chỗ cho người thứ tám, Fritz Pfeffer.

Cho đến ngày 4 tháng Tám năm 1944, tám người này sống chung với nhau trong căn nhà phụ, có lắp hoàn toàn với thế giới bên ngoài. Đó là một quãng thời gian đầy áp sợ hãi, lo lắng, chán ngán và cái cơ. Bốn nhân viên thân cận nhất của Otto Frank cung cấp cho họ thực phẩm, quần áo và sách vở.

Căn nhà bí mật

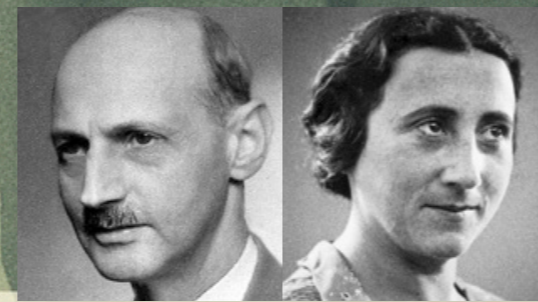
- 1 Giá sách quay
- 2 Phòng của Anne Frank và Fritz Pfeffer
- 3 Phòng của Otto, Edith và Margot
- 4 Phòng của Herman và Auguste van Pels và phòng sinh hoạt chung
- 5 Phòng của Peter van Pels
- 6 Phòng tắm
- 7 Kho áp mái

Khu vực văn phòng

- 8 Nhà kho
- 9 Văn phòng, nơi những người giúp đỡ làm việc
- 10 Buồng kho

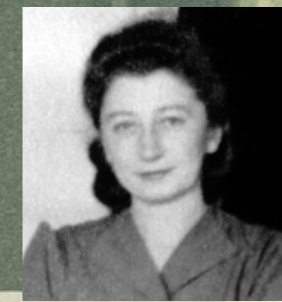
Một chiếc giá sách quay được để nguy trang lối vào căn nhà bí mật. Suốt ngày, khi các nhân viên làm việc trong văn phòng, các gia đình sống trốn tránh phải giữ im lặng tuyệt đối bởi vì nhân viên làm việc trong phòng kho không hề hay biết về họ. Ông thoát nước về sinh cháy qua nhà kho, vì thế ban ngày những người ẩn náu cố gắng xả nước ít hết mức. Mọi cửa sổ đều được cài thanh phụ kín bằng vải để hàng xóm không thể nhìn ngó điều gì. Trong những giờ im lặng ấy, Anne học bài, chơi game với những người khác và viết nhật ký.

Những người ẩn náu

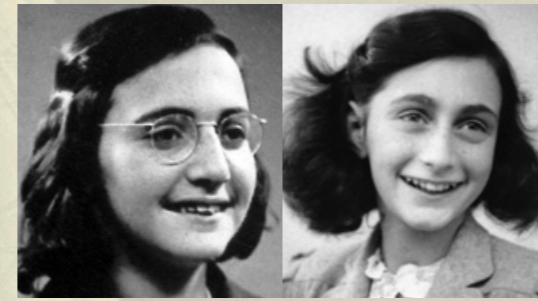


Otto Frank Edith Frank-Holländer

Những người giúp đỡ



Miep Gies-Santrouschitz



Margot Frank Anne Frank



Victor Kugler



Hermann van Pels Auguste van Pels-Röttgen



Bep Voskuijl



Peter van Pels Fritz Pfeffer



Johannes Kleiman



Những người giúp đỡ cố gắng đỡ tinh thần cho những người ẩn náu. Họ còn cung cấp cả sách báo và tạp chí. Anne rất thích tạp chí "Phim ảnh và Nhà hát."



"Căn nhà này là một nơi lý tưởng để ẩn náu. Nó có thể im ứt và op op, nhưng có lẽ cả Amsterdam không có chỗ ẩn náu nào tiện nghi hơn chỗ này. Không, khắp cả Hà lan cơ."
[Anne Frank]

Phòng của Anne Frank và Fritz Pfeffer. Anne dán những bức ảnh lên tường.
Năm 1995, để làm một bộ phim, căn nhà bí mật đã được sắp đặt nội thất lại theo đúng như nguyên thủy.

Mùa hè năm 1943, Anne nhận ra rằng có thể viết tốt và cô thật sự thích viết. Gần như ngày nào cô cũng viết về những điều cô nghĩ, cảm giác và trải qua. Lúc này cuốn sổ ca rô màu đỏ đã viết đầy và cô tiếp tục viết vào một quyển vở mà Bep cho cô. Anne cũng viết truyện ngắn mà thỉnh thoảng cô cũng đọc to cho những người cùng ẩn náu nghe.

"Liệu có bao giờ mình sẽ trở thành một nhà báo hay nhà văn không nhỉ? Mình hi vọng vậy, ừ, mình rất hi vọng, bởi vì viết sách cho phép mình ghi lại mọi điều, mọi ý nghĩ, ý tưởng và gì mình tưởng tượng ra."
[Anne Frank]





Phòng của Otto, Edith và Margot Frank. Suốt ngày, Anne cũng dành hầu hết thời gian trong phòng này, bởi vì Fritz Pfeffer ở trong phòng ngủ nhỏ chung với Anne.



Một cuộc săn quét ở Amsterdam, 26 tháng Năm năm 1943.

Các gia đình sống trốn tránh biết được rằng bên ngoài người Do thái đang bị vây ráp. Anne nghe nói rằng một số các bạn cô và các bạn cùng lớp đã bị bắt. Thoạt đầu, những người giúp đỡ chia sẻ với họ mọi chi tiết những gì xảy ra bên ngoài. Sau đó họ quyết định không nói thêm nữa.

"Không thể nói hết sự buồn bực vì không được đi ra ngoài, và mình khiếp sợ nơi ẩn náu này sẽ bị phát hiện và chúng mình sẽ bị bắt. Điều đó, dĩ nhiên rồi, là một viễn ảnh khá là ám đẫm."
[Anne Frank]

Radio cũng đưa tin về chuyện hơi ngột. Các gia đình sống trốn tránh rất khiếp sợ và cảm thấy bất lực. Anne không thể chịu đựng nổi tình trạng căng thẳng này; cô thường nói khủng và thò lỗ với những người khác. Tuy nhiên cô cũng cảm thấy buồn bã và xuống tinh thần, và cảm thấy mình không thể thò lỗ những cảm giác và ý nghĩ của mình với người khác. Cuốn nhật ký là người bạn thân nhất của cô.

"Không thể thoát khỏi những vuốt của bọn chúng nếu không sống trốn tránh. (...) Không loại trừ ai cả. Người ốm, người già, trẻ con, các bé sơ sinh và dân bà bụng mang dạ chửa – tất cả đều đang đi tới cái chết."
[Anne Frank]



Trại hủy diệt (red circle) Trại tập trung (yellow triangle)

"Hàng ga ri đã bị quân đội Đức chiếm đóng. Vẫn còn hàng triệu người Do thái sống ở đó, số phận họ cũng thật bi đát."
[Anne Frank]

Các gia đình trốn tránh nghe radio hàng ngày và đọc nhiều báo. Ngược lại với nhiều người khác, họ bắt đầu nghi ngờ điều gì đang xảy ra với người Do thái ở Đông Âu.

- a Một tìm kiếm đồ chỉ về một số trại tập trung và trại hủy diệt chính.
- b Người Do thái Hungary, được chọn để đưa vào buồng hơi ngạt, đứng trên sân ở trại Auschwitz.
- c Bình hơi độc - Zyklon-B - được dùng trong các buồng hơi ngạt ở Auschwitz, các tù nhân không bị giải ngay lập tức bị xam một cơn sốt trên cánh tay. Họ bị cạo tóc đầu và phải mặc quần áo của trại. Sau đó họ bị đưa đến các trại lao động.
- d Một phụ nữ trẻ đăng ký sau khi đến trại Auschwitz.



Anne thường ở lý trên tầng áp mái của mái nhà bí mật. Ở đó suoy ngắm về thế giới xung quanh và về cuộc sống của chính mình.

"Thật sự khó khăn trong những lúc như thế này: lý tưởng, ước mơ và những hy vọng tốt đẹp trôi dạt trong chúng tôi chỉ để rồi sẽ bị nghiền nát bởi sự thật ám đẫm. Thật là kỳ diệu rằng mình vẫn chưa từ bỏ mọi lý tưởng, dường như chúng thật vô lý và không thực tế. Thế nhưng mình vẫn bám chặt vào chúng bởi vì mặc dù tất cả mình vẫn tin rằng tận cùng tâm khảm con người ta vẫn tốt đẹp. Không thể nào xây dựng cuộc đời mình trên một nền tảng gồm những xác trồn, đau khổ và chết chóc. Mình nhìn thấy thế giới đang chậm chạp biến thành hỗn loạn, mình nghe thấy những tiếng sấm sét ầm vang đang đến gần mà, một ngày kia nó sẽ hủy hoại cả bọn mình, mình cảm thấy sự đau khổ của hàng triệu người. Vậy mà, khi ngược nhìn bầu trời không hiểu sao mình vẫn cảm thấy rằng mọi sự sẽ thay đổi để tốt lên, rằng sự tàn ác này rồi sẽ chấm dứt, rằng hòa bình và bình yên sẽ một lần nữa trở về. Còn bây giờ, mình phải giữ chặt lý tưởng của mình. Có thể rồi sẽ đến ngày mình sẽ có thể thực hiện chúng!"
[Anne Frank]

Ngày 28 tháng Ba năm 1944, đài phát thanh Hà Lan phát từ London nói rằng sau chiến tranh chính phủ Hà Lan muốn thu thập các nhật ký. Anne quyết định viết lại nhật ký để có thể xuất bản sau chiến tranh. Cô đã có tựa đề cho cuốn nhật ký: "Het Achterhuis" (Chái nhà bí mật).





Người ta tìm được Karl Josef Silberbauer ở Vienna vào năm 1963, hắn đang làm sĩ quan cảnh sát ở đó. Hắn bị kết tội, nhưng rồi lại trở lại làm việc sau khi phản trần rằng hắn không biết ai đã phân trần rằng người sống trong chái nhà bí mật. Cho đến tận hôm nay người ta vẫn không biết ai là kẻ báo tin cho cảnh sát.

Ngày 6 tháng Sáu năm 1944, quân đội đồng minh đổ bộ lên bãi biển Normandy, Pháp. Họ muốn giải phóng châu Âu khỏi sự chiếm đóng của quân Nazi. Ngày này được gọi là "Ngày D".

6 tháng Sáu
1944



Gần như tất cả những người Do thái ở Hà lan bị bắt thoát đầu đều bị đưa đến Westerbork, một trại ở phía đông Hà lan. Trong trại Westerbork có hàng ngàn tù nhân.

3 tháng Chín

Những đoàn tàu chất nịch người Do thái thường chạy về phía Đông. Những người tù bị nhốt trong các toa xe - khoảng 70 người bị lừa vào một toa. Chuyển đi mất ba ngày- không giường nằm - và không thức ăn nước uống, và chỉ có một cái xô được dùng làm toilet.

5 tháng Chín



Vừa đặt chân đến trại giết người, các tù nhân ngay lập tức bị chia tách. Đàn bà có thai, trẻ em dưới mười lăm tuổi, người ốm và người già thường bị đưa vào buồng hơi ngạt và hòa thiêu ngay trong ngày hôm đó. Những người khác bị đẩy đi lao động khổ sai.

cuối tháng Mười

1945

tháng Hai

Ngày 15 tháng Tư năm 1945, Bergen Belsen được quân đội Anh giải phóng. Những người lính choáng váng sấu sắc trước những gì họ bắt gặp.

15 tháng Tư

"Hôm nay là ngày D" Cuộc đổ bộ bắt đầu (...). Cả một sự chấn động trong Chái nhà. Đây thật sự là bắt đầu cho ngày giải phóng mà chúng mình đã nói đến bao lần, đường như có vẻ như đó là một câu chuyện thần tiên quá tốt đẹp không thể nào trở thành sự thật? Liệu năm nay, năm 1944, có đem chiến thắng đến cho chúng ta? Bọn mình vẫn chưa biết. Nhưng ở đây có hy vọng, ở đó có cuộc sống. Nó khiến cho lòng can đảm tươi mới tràn đầy trong bọn mình và khiến bọn mình mạnh mẽ trở lại (...). Biết đâu, Margot nói, đến tháng Chín hay tháng Mười này chị lại có thể đi học."
[Anne Frank]

Ngày 4 tháng Tám năm 1944, một chiếc xe đỗ lại trước văn phòng ở phố Prinsengracht. Nhiều người mang vũ khí xuống xe và tiến vào nhà kho. Có kẻ nào đó đã gọi điện cho cảnh sát thông báo "trong tòa nhà này có người Do thái!" Karl Josef Silberbauer, một tên Nazi người Áo, tiến hành cuộc bắt bớ. Những tên khác là các sĩ quan cảnh sát người Hà lan. Những người ẩn náu hoàn toàn bất ngờ. Họ chỉ có vài phút để gói gém một túi đồ. Silberbauer với lấy một cái vali độc ngược nó xuống, rồi nhét tiền bạc và châu báu của gia đình vào đó. Những trang nhật ký của Anne Frank rơi xuống sân nhà.

Những người bị bắt được đưa đến đồn cảnh sát của Đức và sau đó bị tống vào trại giam ở Amsterdam.



Bốn ngày sau, các tù nhân bị đưa lên tàu hỏa để chuyển đến trại trung chuyển Westerbork.

Nhiều giờ sau cuộc bắt bớ, Miep Gies và Bep Voskuijl tới chái nhà bí mật. Họ tìm thấy những trang nhật ký của Anne trên sân nhà và cầm lên. Miep cất chúng vào trong ngăn kéo bàn làm việc của chị.



"Mặc dầu tất cả chúng tôi phải làm việc trong trại, ban đêm chúng tôi được nghỉ và có thể ở bên nhau. Đặc biệt với bọn trẻ, việc đó cũng phần nào nhẹ nhõm vì không bị nhốt kín và có thể nói chuyện với mọi người."
[Otto Frank]

Tấm thẻ của Anne Frank lưu trữ tại Westerbork.

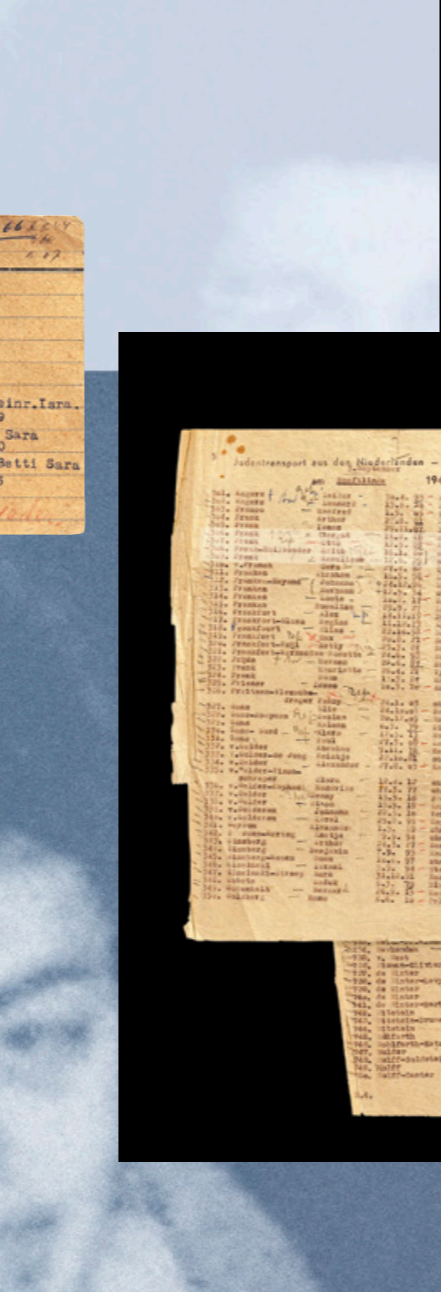


"Tôi không muốn nói về những gì tôi cảm thấy khi gia đình mình bị chia tách sau khi đặt chân lên sân ga Auschwitz chút nào nữa."
[Otto Frank]

Bốn tuần sau Anne và các tù nhân khác bị lừa lên chuyến tàu cuối cùng khởi hành từ Westerbork đi Auschwitz. Ngày 3 tháng Chín năm 1944, chuyến tàu này khởi hành với 1019 đàn ông, đàn bà và trẻ em Do thái.



Danh sách những người đi trên chuyến vận chuyển cuối cùng này vẫn còn giữ được. Trên những trang này có tên của Anne Frank và những người sống cùng cô trong chái nhà bí mật.



Quân đội Soviet đang đến gần, vì thế bọn Nazi đang đưa hết mọi người khỏi Auschwitz. Cuối tháng Mười, Anne và Margot bị đưa đến trại tập trung Bergen Belsen.

Vào đêm mùng 5 rạng sáng ngày 6 tháng Chín, chuyến tàu tới Auschwitz. Các tù nhân phải bỏ hành lý lại trong toa. Trên sân ga, đàn bà và đàn ông bị tách riêng. Ở đây, Otto nhìn thấy Edith, Margot và Anne lần cuối.

Hannah Goslar, bạn cùng trường của Anne đang ở một khu khác của Bergen Belsen. Mặc dầu ở cách nhau một hàng rào dây thép gai và không nhìn thấy nhau, nhưng họ đã tìm cách nói chuyện được với nhau. Anne nói với Hannah rằng cô và Margot rất đói và không có bất kỳ quần áo ấm gì. Hannah ném qua hàng rào một gói quần áo và thức ăn.

Anne và Margot đã hoàn toàn kiệt sức. Cả hai chị em bị thương hàn. Anne chết sau Margot vài ngày vào tháng Hai năm 1945.

tháng Hai

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Tôi không muốn nói về những gì tôi cảm thấy khi gia đình mình bị chia tách sau khi đặt chân lên sân ga Auschwitz chút nào nữa."
[Otto Frank]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

tháng Hai

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

tháng Hai

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

tháng Hai

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

tháng Hai

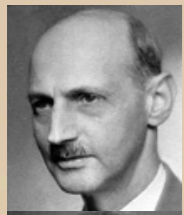
"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

"Đó không phải là Anne ngày trước. Có ấy là một cô gái đã đổ gục. (...) Thật khủng khiếp. Ngay lập tức cô ấy òa khóc, và nói với tôi: "Minh không còn cha mẹ nữa." (...) Tôi luôn nghĩ rằng nếu Anne biết cha mình còn sống, có thể có ấy sẽ có thêm sức mạnh để sống sót."
[Hannah Goslar]

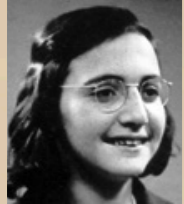
tháng Hai



Otto Frank là người duy nhất trong số tám người ẩn náu trong chái nhà bí mật còn sống sót từ trại tập trung trở về. Ngày 27 tháng Giêng năm 1945, ông được quân đội Soviet giải phóng khỏi trại Auschwitz.



Edith Frank chết vì kiệt sức ở Bergen Belsen vào 6 tháng Giêng năm 1945.



Margot Frank chết vì thương hàn ở Bergen Belsen vào tháng Hai năm 1945.



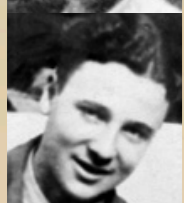
Anne Frank chết vì thương hàn sau Margot vài ngày, ở Bergen Belsen.



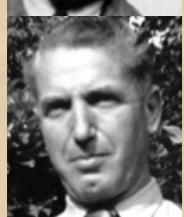
Hermann van Pels bị xống hơi ngạt và tụt sau khi đến trại Auschwitz (tháng Mười hoặc tháng Mười một năm 1944).



Auguste van Pels chết tháng Tư hoặc tháng Năm năm 1945 khi được đưa đến trại tập trung Theresienstadt.



Peter van Pels chết ngày 5 tháng Năm năm 1945 ở trại tập trung Mauthausen.



Fritz Pfeffer chết ở trại tập trung Neugamme ngày 20 tháng 12 năm 1944.



1

Một cựu tù nhân trở về nhà trên sân ga Amsterdam.

Sau khi được giải phóng khỏi các trại tập trung và quân Đức đầu hàng, những người sống sót trở về hy vọng tìm thấy các thành viên khác trong gia đình.

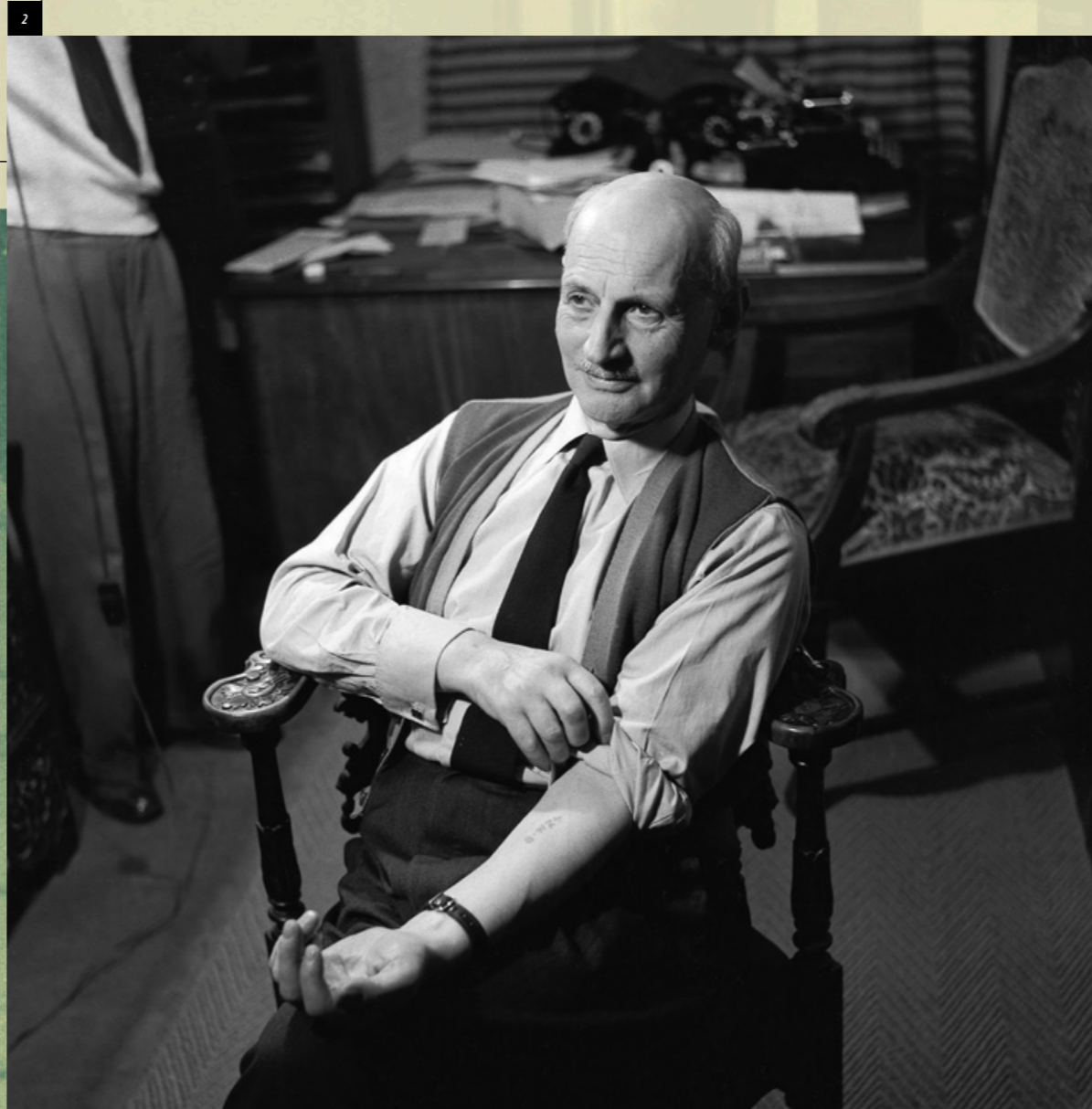
"Con không biết Edith và các cháu ở đâu, chúng con đã bị chia lìa từ ngày 5 tháng Chín năm 1944. Điều duy nhất con nghe được là họ đã bị đưa sang Đức."

Otto Frank viết cho mẹ ông ở Basel ngày 23 tháng Hai năm 1945. Ông sống sót khỏi trại Auschwitz một cách tình cờ. Ông là một trong số ít tù nhân được người lính Soviet phát hiện còn sống sót. Khi phần nào hồi phục, ông lên đường trở về Amsterdam. Chuyển trở về mất bốn tháng, bởi vì chiến tranh vẫn chưa kết thúc ở nhiều nơi thuộc châu Âu. Ông biết được rằng Edith đã chết, nhưng vẫn chưa biết chút gì về các con gái và hy vọng họ vẫn còn sống.

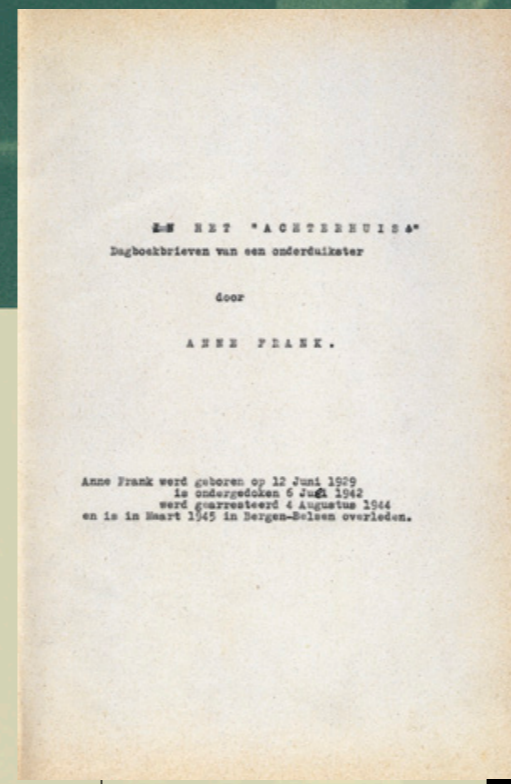
"Những nhóm nhỏ những người còn sống trở về từ các trại khác nhau và tôi cố gắng tìm tin tức về Anne và Margot. Cuối cùng tôi tìm được hai chị em cùng từng ở Bergen Belsen cùng thời gian đó. Họ nói với tôi về kết cục, những dịch bệnh chết chóc đã giết chết các con tôi. Những gian khổ phải trải qua khiến chúng yếu đi khiến chúng trở thành nạn nhân của dịch thương hàn."

[Otto Frank]

Otto Frank trong văn phòng ở Prinsengracht năm 1954. Đây là văn của trại Auschwitz vẫn thấy rõ trên cánh tay ông.



2



3

Otto là một người đàn ông đã quy nạp. Miep Gies, người vẫn giữ những trang nhật ký của Anne từ bấy đến giờ, đã đưa chúng lại cho Otto Frank với mấy lời: "Đây là di sản của Anne con gái anh." Thoạt tiên, Otto không dám đọc cuốn nhật ký - nỗi đau buồn của ông quá lớn. Khi đủ can đảm - sau một thời gian - ông bắt đầu đọc, và không thể dừng lại. "Một Anne hoàn toàn khác với đứa con tôi mất đi hiện ra từ những trang viết. Tôi không hề có khái niệm về chiều sâu của những ý nghĩ và tình cảm của nó."

Otto Frank đánh máy lại từng phần của cuốn nhật ký và đưa cho gia đình cùng vài người bạn xem. Họ giục ông phải xuất bản cuốn nhật ký.



4

Hai năm sau chiến tranh, tháng Sáu năm 1947, nhật ký của Anne Frank được xuất bản dưới tựa đề do chính cô đã chọn "Chái nhà bí mật" (Het Achterhuis). Ấn bản lần thứ nhất nhanh chóng bán hết. Không lâu sau cuốn nhật ký được tái bản. Các nhà xuất bản nước ngoài cũng bắt đầu chứng tỏ sự quan tâm đến cuốn nhật ký.

"Ước ao lớn nhất của mình là trở thành một nhà báo, và sau đó là một nhà văn nổi tiếng (...). Dù sao đi nữa, sau chiến tranh mình muốn xuất bản một quyển sách có tên là Chái nhà Bí mật. Còn phải xem xem mình có thành công hay không, nhưng có thể dựa trên cuốn nhật ký của mình."

[Anne Frank]



5

Năm 1955, cuốn nhật ký được chuyển thể lên sân khấu, hàng triệu người đã đọc nó, nhiều đường phố và trường học trên nhiều nước được đặt theo tên Anne Frank.



6

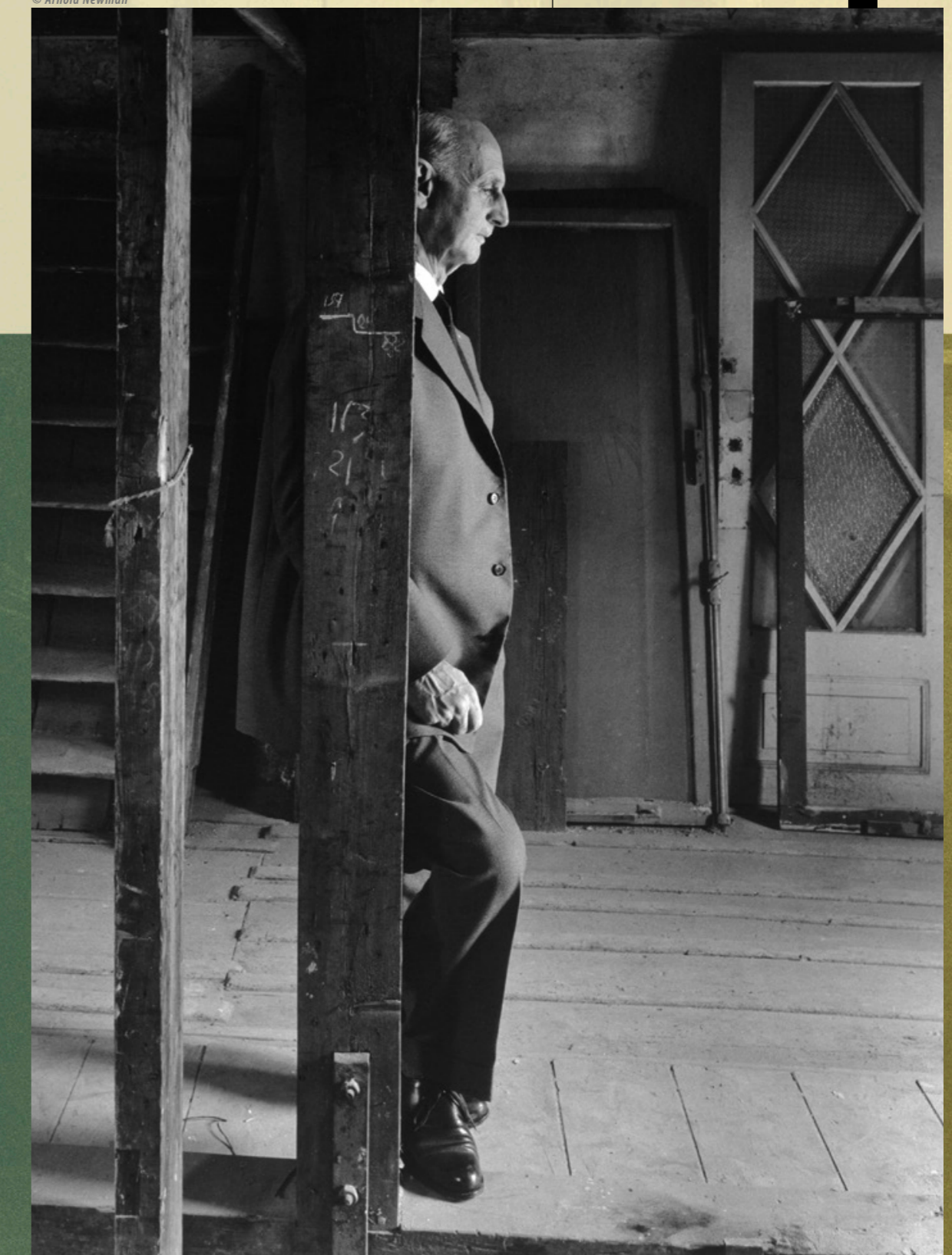
Cuốn nhật ký đã được dịch ra hơn sáu mươi ngôn ngữ, hàng triệu người đã đọc nó, nhiều đường phố và trường học trên nhiều nước được đặt theo tên Anne Frank.

Nhiều người đọc muốn được nhìn thấy nơi Anne đã viết cuốn nhật ký cho chính họ. Chái nhà bí mật trở thành một bảo tàng. Tuy nhiên, đối với Otto Frank việc mở cửa chái nhà bí mật thành một bảo tàng vẫn chưa đủ. Ông đã thành lập một quỹ giáo dục.

Otto Frank năm 1960, ngay trước khi khánh thành Nhà Anne Frank.

© Arnold Newman

© Arnold Newman



7